

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 49/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990

Trú tại: Thôn T 1, thị trấn Nh, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1985

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Nguyễn V, sinh ngày 05/02/2015

Người đại diện hợp pháp cho cháu V: Anh Nguyễn Văn Th (là bố đẻ)

Đều Trú tại: Thôn L, xã Th, huyện T, tỉnh Hưng Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời gian 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn Th thuận tình ly hôn;

- **Về nuôi con chung:** Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn V, sinh ngày 05/02/2015. Anh Chị thống nhất thỏa thuận anh Th được quyền nuôi dưỡng cháu V kể từ tháng 6 năm 2020 đến khi cháu V tròn 18 tuổi.

- **Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Chị T và anh Th thống nhất thỏa thuận chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, công sức, nợ chung:** Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000580 ngày 29/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Hoàn trả chị T số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND huyện T
- Chi cục THADS huyện T
- UBND xã Th, T, Hưng Yên (GCNKH số 23/2014; quyền số 01/2013)
- Phòng KTNV Toà án tỉnh
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Ngọc